

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Số 228/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 13 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc kiện toàn Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và
phòng thủ dân sự tỉnh Kiên Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Luật Quốc phòng ngày 08/6/2018;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02/01/2019 của Chính phủ về phòng thủ dân sự;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 415/TTr-SNNPTNT ngày 07/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự tỉnh Kiên Giang (gọi tắt là Ban Chỉ huy tỉnh); gồm các ông/ bà có tên sau:

1. Ông Lâm Minh Thành, Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban.
2. Ông Lê Quốc Anh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Phó Trưởng ban thường trực.
3. Ông Quảng Trọng Thao, Phó Giám đốc phụ trách Sở Nông nghiệp và PTNT làm Phó Trưởng ban phụ trách công tác phòng, chống thiên tai;
4. Đại tá Nguyễn Văn Hận, Phó Giám đốc Công an tỉnh làm Phó Trưởng ban phụ trách công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội trong vùng, khu vực xảy ra thảm họa, chiến tranh.
5. Đại tá Nguyễn Văn Ngành, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh làm Phó Trưởng ban phụ trách công tác cứu hộ, cứu nạn trên đất liền và phòng thủ dân sự;
6. Đại tá Võ Văn Sử, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh làm Phó Trưởng ban phụ trách công tác cứu hộ, cứu nạn trên biển và biên giới;



***. Các thành viên.**

7. Ông Dương Thanh Nhã, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
8. Đại tá Nguyễn Thành Ân, Phó Chỉ huy trưởng kiêm Tham mưu trưởng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
9. Ông Huỳnh Xuân Vũ, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
10. Ông Nguyễn Quốc Khởi, Phó Giám đốc Sở Tài chính;
11. Ông Lâm Huỳnh Nhân, Phó Giám đốc Sở Công Thương;
12. Ông Đào Huy Hiệp, Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải;
13. Ông Lưu Thanh Bình, Phó Giám đốc Sở Xây dựng;
14. Ông Đoàn Hữu Thắng, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
15. Bà Lê Thị Phà Ca, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông;
16. Ông Trần Quốc Tuấn, Phó Giám đốc Sở Lao động- Thương binh và Xã hội;
17. Ông Nguyễn Thái Nguyên, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
18. Ông Thiều Văn Nam, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
19. Ông Nguyễn Trúc Giang, Phó Giám đốc Sở Y tế;
20. Ông Dương Văn Hùng, Phó Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh;
21. Ông Cô Văn Tại, Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
22. Ông Kim Hoàng Thanh, Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
23. Ông Cô Văn Khởi, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm ngư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
24. Ông Âu Văn Tâm, Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước tỉnh;
25. Mời Đại tá Lục Đức Tiên, Phó Tư lệnh- Bộ Tư lệnh Vùng 5 Hải quân;
26. Mời Đại tá Trần Nguyên Lai, Phó Tư lệnh- Tham mưu trưởng Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4;
27. Mời Thượng tá Vũ Hữu Khởi, Phó Hải đoàn trưởng- Tham mưu trưởng Hải đoàn 28 Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng;
28. Mời Đại tá Lê Thế Tý, Giám thị Trại giam Kênh 7- Bộ Công an;
29. Mời Thiếu tá Huỳnh Thanh Lạ, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn Cảnh sát cơ động, đặc nhiệm tại Phú Quốc thuộc Trung đoàn Cảnh sát cơ động Tây Nam bộ- Bộ Công an;
30. Mời ông Lương Trường Phi, Phó Giám đốc Trung tâm Phối hợp tìm kiếm cứu nạn hàng hải khu vực III;
31. Mời ông Nguyễn Kiến Hải, Phó Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang;
32. Mời bà Hồ Thanh Nghi, Giám đốc Đài Thông tin Duyên hải Kiên Giang;
33. Mời ông Lê Xuân Hiền, Giám đốc Đài Khí tượng Thủy văn Kiên Giang;
34. Mời ông Đồng Lưu Nghiêm, Phó Giám đốc Công ty Điện lực Kiên Giang;

35. Mời ông Ngô Phương Vũ, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
36. Mời ông Lâm Quốc Toàn, Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh;
37. Mời bà Thị Phương Hồng, Phó Bí thư Tỉnh đoàn;
38. Mời bà Nguyễn Thị Hòa Hiệp, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
39. Mời ông Thái Văn Hai, Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh;
40. Mời ông Lâm Việt Khởi, Trưởng phòng Thư ký Tòa soạn- Báo Kiên Giang;

Điều 2. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy tỉnh

1. Ông Nguyễn Huỳnh Trung, Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm Chánh Văn phòng;
2. Ông Đoàn Chí Tâm, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm Phó Chánh Văn phòng;
3. Trung tá, Võ Thành Tiến, Phó Tham mưu trưởng- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh làm Phó Chánh Văn phòng;
4. Thiếu tá Hồ Trọng Tú, Trợ lý Hải quân, cứu hộ cứu nạn- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh làm Phó Chánh Văn phòng.

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ huy tỉnh

1. Về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

- a) Tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai theo quy định tại khoản 1 Điều 43 của Luật Phòng, chống thiên tai;
- b) Chỉ đạo, đôn đốc việc xây dựng và trình phê duyệt kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai;
- c) Chỉ huy ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trong thiên tai trên địa bàn tỉnh;
- d) Kiểm tra, đôn đốc các sở, ban ngành tỉnh và UBND các địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai;
- đ) Giúp UBND tỉnh chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và định kỳ, đột xuất tổng hợp, báo cáo thống kê, đánh giá mức độ thiệt hại; xác định nhu cầu hỗ trợ, cứu trợ; triển khai công tác khắc phục hậu quả và phục hồi tái thiết sau thiên tai;
- e) Thực hiện các nội dung về Quỹ Phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh theo quy định;
- g) Tổ chức huấn luyện, đào tạo, diễn tập, tập huấn cho các lực lượng tham gia hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh;
- h) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng và triển khai thực hiện pháp luật về phòng, chống thiên tai;
- i) Chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm từng bước nâng cao năng lực dân sự trong hoạt động ứng phó thiên tai;
- k) Tập trung nguồn nhân lực, trang thiết bị, xây dựng công cụ hỗ trợ cho Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy tỉnh; kết nối trực tuyến Cơ quan phòng, chống thiên tai Trung ương với địa phương phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy điều hành phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

2. Về công tác phòng thủ dân sự

a) Tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trong phạm vi địa phương quản lý;

b) Xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự của địa phương; hướng dẫn, theo dõi các sở, ngành, cơ quan, đơn vị thực hiện chiến lược, kế hoạch phòng thủ dân sự;

c) Chỉ đạo xây dựng thể trận phòng thủ dân sự và hoạt động phòng thủ dân sự của cấp mình và cấp dưới thuộc quyền;

d) Chỉ huy phòng thủ dân sự, ứng phó thảm họa và tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi địa phương;

đ) Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội trong vùng, khu vực xảy ra thảm họa, chiến tranh;

e) Thanh tra, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành, cơ quan, đơn vị tại địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

Điều 4. Cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy tỉnh

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là Cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy tỉnh về phòng, chống thiên tai.

- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh là Cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy tỉnh về tìm kiếm cứu nạn.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh là Cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy tỉnh về phòng thủ dân sự.

- Văn phòng thường trực của Ban Chỉ huy tỉnh đặt tại Chi cục Thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 5. Chế độ làm việc và kinh phí hoạt động của Ban Chỉ huy tỉnh

- Ban Chỉ huy tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Trưởng ban và Phó Trưởng ban thường trực sử dụng con dấu của UBND tỉnh; các Phó Trưởng ban, Chánh Văn phòng và các Phó Chánh Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy tỉnh sử dụng con dấu của sở, ngành, đơn vị nơi công tác; Giám đốc Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh sử dụng con dấu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ huy tỉnh và Văn phòng thường trực của Ban Chỉ huy tỉnh từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật;

- Ban Chỉ huy tỉnh, Văn phòng thường trực của Ban Chỉ huy tỉnh được cấp kinh phí, mở tài khoản để hoạt động theo quy định;

- Ban Chỉ huy tỉnh được trưng dụng công chức, viên chức giúp việc cho Ban Chỉ huy tỉnh.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này thay thế Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự tỉnh Kiên Giang và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *Thư*

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- BCĐ Trung ương về PCTT;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Quốc phòng- CQTT BCĐ PTDSQG;
- BTL QK 9;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị có TV BCH tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh (Đảng, CQ, ĐT và DNNN);
- UBND các huyện, TP;
- LĐVP, Các Phòng: KT, NC, KGVX và TH;
- Lưu: VT, tvhung.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Nhân

